TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2020/HS-ST
Ngày : 29/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Trần Ái Vy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Vũ Trung Kiên

2/ Bà Trần Hoàng Ngọc Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Lữ – Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Giang - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 139/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

T; sinh ngày: 07/01/2002; tại TP. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 32 Huỳnh Văn C, phường P, quận T1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1976 và bà: Tạ Thị L, sinh năm 1982; Hoàn cảnh gia đình: Chưa vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày: 06/5/2020. (Có mặt).

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1979; địa chỉ: Lốc A Chung cư O, số 685 đường A, phường T, quận P,Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 06/5/2020, T điều khiển xe gắn máy biển số 59D2-531.38 lưu thông trên đường Nguyễn Hồng Đào, phường 14, quận Tân Bình, hướng về đường Âu Cơ thì phát hiện chị Nguyễn Thị P đang đi bộ trên cổ có đeo sợi dây chuyền, bị cáo liền nảy sinh ý định cướp giật tài sản nên đã điều khiển xe áp sát chị P rồi dùng tay giật mạnh làm đứt sợi dây chuyền của chị P, ngay lúc đó chị P đã dùng tay nắm giữ được sợi dây còn mặt dây chuyền thì rơi trên mặt đất. Trường tăng ga bỏ chạy sau đó bị bắt giữ.

Theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 146/HĐĐGTS-TTHS ngày 19/6/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì trị giá sợi dây chuyền và mặt dây chuyền là 18.704.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 122/CT-VKSTB ngày 10 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo T về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 năm tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo T, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo T đã có hành vi dùng xe máy áp sát và chiếm đoạt tài sản của bị hại rồi nhanh chóng tẩu thoát. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trong vụ án là 18.704.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ. Việc bị cáo sử dụng xe gắn máy là phương tiện nguy hiểm thực hiện hành vi cướp giật tài sản rồi tăng ga tẩu thoát không

những gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo. Ngoài ra bị hại là chị Phúc tại thời điểm bị bị cáo giật tài sản đang mang thai, do bị cáo phạm tội đối với phụ nữ có thai, nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù thật nghiêm nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại do tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Phúc đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tang vật của vụ án:

- Đối với xe gắn máy Honda Vision, biển số 59D2-531.38 thu giữ của bị cáo, qua xác minh xe này do chị Lê Thị Ngọc Hân đăng ký sở hữu. Chị Hân khai xe do chị Hân mua, bị cáo mượn xe đi công chuyện. Việc bị cáo lấy xe đi thực hiện cướp giật tài sản chị Hân không biết. Việc cơ quan điều tra trả lại xe trên cho chị Hân là có cơ sở nên ghi nhận.

- Đối với điện thoại di động hiệu iphone 6s màu hồng và 01 nhẫn kim loại màu vàng có đính hột màu trắng là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh bị cáo cướp tài sản, xét đây là tài liệu chứng cứ về hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu và chuyển lưu vào hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo T phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt bị cáo: T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2020.

[2] Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động iphone 6s màu hồng và 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có đính hột màu trắng (đã niêm phong).

- Tịch thu và lưu giữ vào hồ sơ vụ án 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn Dũng và dấu mộc của Công an Phường 14, quận Tân Bình, bên trong là 01 USB màu trắng xám.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 100/BB/2020 ngày 29/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Trần Ái Vy